TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HSST
Ngày 23 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Sửu

2. Bà Đỗ Thị Thu Hường

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Hữu C, sinh ngày 17/7/1995, nơi sinh: xã V, huyện L, tỉnh V

Nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Thiệu D; mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thu T; có 03 con: lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

2/ Họ và tên: Lê Trọng H, sinh ngày 16/6/1998, nơi sinh: xã V, huyện L, tỉnh V;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn V, xã V, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lê Xuân T; mẹ đẻ: Ngô Thị P; vợ, con: chưa có; tiền án: (có 01 tiền án), Bản án số 19/2020/HSST ngày 19/5/2020, Toà án

nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2021, chấp hành xong các quyết định khác của bản án, chưa được xoá án tích; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- *Bị hại*: Cháu Nguyễn Cẩm L, sinh năm 2007, vắng mặt

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1983 và chị Đỗ Thị D, sinh năm 1986, vắng mặt

Đều cư trú: Thôn V, xã X, huyện L, tỉnh V

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện L, tỉnh V, có mặt;

2/ Chị Nguyễn Thị C1, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện L, tỉnh V, có mặt;

3/ Chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V, có mặt;

4/ Chị Ngô Thị P, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Vc, xã V, huyện L, tỉnh V, có mặt.

- Người làm chứng: Cháu Đỗ Thùy L1, sinh năm 2007, vắng mặt

Người đại diện theo pháp luật cho cháu L1: Chị Dương Thị T, sinh năm 1989, vắng mặt

Đều cư trú: Thôn R, xã X, huyện L, tỉnh V

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h00' ngày 31/10/2022, Nguyễn Hữu C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F1-594.83 chở vợ là chị Nguyễn Thu T đến công ty giày da Lập Thạch để làm việc. Sau khi chị T vào làm, C gặp Lê Trọng H đang ngồi uống nước ở cổng công ty. Ch rủ và chở H đi chơi quanh thị trấn Lập Thạch. Trên đường đi, C nói với H: *"đi nhúp cái điện thoại*" ý rủ H đi xem ai có điện thoại sơ hở thì cướp giật, H đồng ý. Khoảng 11h cùng ngày, C chở H đến cổng trường THPT Ngô Gia Tự (cơ sở 2) ở tổ dân phố Tân Chiền, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, mục đích chờ học sinh tan học để tìm cơ hội lấy tài sản. Đến khoảng 11h20' cùng ngày, khi học

sinh tan học, quan sát thấy cháu Đỗ Thùy L1 điều khiển xe đạp điện chở sau là cháu Nguyễn Cẩm L (bạn học cùng) đi về hướng xã Vân Trục, huyện Lập Thạch, trên tay cháu L có cầm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu xám nên Chí điều khiển xe bám theo. Khi đi qua Cầu Thia thuộc thôn Văn Lãm, xã Xuân Hòa, cháu L rẽ phải vào đường bê tông thì C điều khiển xe áp sát song song bên phải, ép xe của cháu L1 vào lề đường bên trái, đồng thời H ngồi sau dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của cháu L. Sau đó, C tăng ga bỏ chạy về hướng xã Ngọc Mỹ. Trên đường đi, H tháo vứt bỏ ốp và sim điện thoại, lấy số tiền 20.000đ ở sau ốp rồi đi vào một quán tạp hóa ở ven đường mua nước uống. C tiếp tục điều khiển xe chở H đến quán sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Văn S ở thôn Nghệ Oản Trung, xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch, H vào trao đổi bán cho anh S chiếc điện thoại cướp giật được của cháu L với giá 1.000.000đ. Sau đó, C và H cùng quay lại thị trấn Lập Thạch và tiêu xài hết số tiền trên.

Ngày 06/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch có văn bản số 81/KL-HĐĐG kết luận: "01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu xám trị giá 3.190.000đ; 01 chiếc vỏ ốp điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu trắng đục trị giá 20.000đ; 01 chiếc sim điện thoại số 0334856797 trị giá 60.000đ. Tổng giá trị tài sản 3.270.000đ".

Đối với anh Nguyễn Văn S mua chiếc điện thoại C và H cướp giật nhưng không biết điện thoại do phạm tội mà có. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu xám là của cháu Nguyễn Cẩm L, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho cháu L;

- 01 chiếc xe máy, biển kiểm soát 88F1-594.83 các bị cáo sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản là của chị Nguyễn Thị C1 (chị gái Chí), cho mượn, không biết C1 sử dụng xe để đi cướp giật tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại chiếc xe cho chị C1;

- 01 chiếc vỏ ốp điện thoại và 01 sim lắp bên trong điện thoại sau khi cướp giật được H đã tháo vứt bỏ, số tiền 20.000đ H đã mua nước uống, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không truy tìm được;

- 01 chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu màu hồng, đã cũ là của bị cáo C, không liên quan đến vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu C và Lê Trọng H cùng gia đình bồi thường cho cháu L số tiền 6.000.000đ, cháu Ly và người đại diện hợp pháp đã nhận và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Anh Nguyễn Văn S yêu cầu C và H phải bồi thường cho anh số tiền 1.000.000. Ngày 23/02/2023, gia đình bị cáo C và H đã tự nguyện trả lại cho anh S 1.000.000đ, anh S đã nhận đủ và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT- VKS ngày 27 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Hữu C, Lê Trọng H về tội *"Cướp giật tài sản*" theo Điểm d, g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Hữu C, Lê Trọng H, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu C, Lê Trọng H phạm tội: "*Cướp giật tài sản*"; áp dụng Điểm d, g Khoản 2 Điều 171, Điểm b-s Khoản 1, 2 Điều 51; riêng bị cáo H áp dụng thêm Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo C từ 04 năm 09 tháng tù đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam;

Xử phạt bị cáo H từ 04 năm 08 tháng tù đến 04 năm 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Xác nhận các bị cáo và gia đình các bị cáo đã bồi thường cho bị hại và anh Sự.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ nguyên quan điểm và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy: những người này đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra; đã nhận tiền bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu C, Lê Trọng H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của các bị cáo; lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ động cơ, mục đích tư lợi để có tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/10/2022 tại đường bê tông thuộc thôn Văn Lãm, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Hữu C điều khiển xe máy biển kiểm soát 88F1-594.83 chở Lê Trọng H ngồi sau, H dùng tay cướp giật của cháu Nguyễn Cẩm L, sinh năm 2007 đang ngồi sau xe đạp điện của cháu Đỗ Thùy L1, sinh năm 2007 (đều ở xã Xuân Hòa) đang điều khiển 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu xám, bọc bên ngoài bằng ốp màu trắng đục có để 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ, bên trong điện thoại có lắp 01 sim số 0334.856.797 cháu L1y đang cầm trên tay rồi phóng xe bỏ chạy. Chiếc điện thoại, ốp và sim trị giá 3.270.000đ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Hữu C, Lê Trọng H đã phạm vào tội: *"Cướp giật tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm d, g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định: *"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...g) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi..."

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, các bị cáo sử dụng xe máy để cướp giật tài sản đối với bị hại khi bị hại chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 08 tháng 17 ngày) thể hiện sự liều lĩnh, nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bị hại. Hành vi phạm tội của các bị cáo là táo bạo, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân và các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu C: Bị cáo là người có vai trò chính, khởi xướng rủ và trực tiếp thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyên bồi thường thiệt hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b- s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Lê Trọng H: Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm tích cực. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", nhưng qua lần bị xử lý đó bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tái phạm với lỗi cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyên bồi thường thiệt hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b- s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi các bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn S mua chiếc điện thoại các bị cáo cướp giật nhưng không biết điện thoại do phạm tội mà có. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng"*. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo thấy rằng: các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; không có tài sản có giá trị lớn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

- Về xử lý vật chứng vụ án:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu xám là của cháu Nguyễn Cẩm L, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho cháu L cần xác nhận;

01 chiếc xe máy, biển kiểm soát 88F1-594.83 các bị cáo sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản là của chị Nguyễn Thị C1 (chị gái Chí), cho mượn, không biết C sử dụng xe để đi cướp giật tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại chiếc xe cho chị C1 cần xác nhận;

01 chiếc vỏ ốp điện thoại và 01 sim lắp bên trong điện thoại sau khi cướp giật được H đã tháo vứt bỏ, số tiền 20.000đ H đã mua nước uống, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không truy tìm được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp;

01 chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu màu hồng, đã cũ là của bị cáo C không liên quan đến vụ án cần trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Hữu C và Lê Trọng H cùng gia đình bồi thường cho cháu L số tiền 6.000.000đ và bồi thường cho anh Nguyễn Văn S số tiền 1.000.000đ nên cần xác nhận.

Chị T và chị P không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đã tự nguyện cùng các bị cáo bồi thường cho bị hại và anh S nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm d, g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu C, Lê Trọng H phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

- Áp dụng: Điểm d, g Khoản 2 Điều 171; Điểm b-s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu C 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2022.

- Áp dụng: Điểm d, g Khoản 2 Điều 171; Điểm b-s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng H 04 (bốn) năm 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận cơ quan cảnh sát điều trả công an huyện Lập Thạch đã trả cho bị hại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu xám; đã trả lại cho chị Nguyễn Thị C1 01 chiếc xe máy, biển kiểm soát 88F1-594.83.

Trả lại bị cáo C 01 chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu màu hồng, đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Xác nhận các bị cáo Nguyễn Hữu C và Lê Trọng H cùng gia đình bồi thường cho cháu bị hại số tiền 6.000.000đ và cho anh Sự số tiền 1.000.000đ.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/02/2023)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu C và Lê Trọng H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Nga

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND huyện Lập Thạch;*
- *Chi cục THADS Lập Thạch;*
- *Công an huyện Lập Thạch;*
- *Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;*
- *UBND x.V;*
- *Bị cáo; Bị hại, người có QLNVLQ;*
- *Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.*